

Bản án số: 34/2024/HNGĐ-ST
Ngày 21 – 02 – 2024
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM ĐƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Càn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Ngô Hồng Dương.

Ông Tạ Thanh Bự.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Kim Thia là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi.

Ngày 21 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 604/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2023 về việc “tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Kim C, sinh năm 1975. Địa chỉ cư trú: Ấp P1, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông Trương Hoàng P, sinh năm 1972. Địa chỉ cư trú: Ấp P1, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện của bà Lê Kim C, thể hiện:**

Bà C và ông Trương Hoàng P chung sống với nhau vào năm 1998, có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; khi về chung sống phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng không còn tình cảm với nhau và mỗi người đã có cuộc sống riêng. Từ nguyên nhân trên, bà C yêu cầu xin ly hôn với ông P.

Quá trình chung sống các đương sự có 02 con chung, gồm: Trương Cẩm Th sinh năm 1998 và Trương Minh K sinh năm 2001 đều đã trưởng thành nên khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản, nợ và các vấn đề khác: Không có.

*** Đối với ông Trương Hoàng P:** Mặc dù đã được tổng đạt thông báo về

việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng nhưng ông P không có ý kiến gì về các nội dung khởi kiện của bà C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Lê Kim C có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, ông Trương Hoàng P đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự là phù hợp.

[2] Bà Lê Kim C và ông Trương Hoàng P chung sống với nhau vào năm 1998, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nguyễn Huân, huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau. Theo bà C, khi về chung sống phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng không còn tình cảm với nhau và mỗi người đã có cuộc sống riêng; từ nguyên nhân trên, bà C yêu cầu xin ly hôn với ông P. Ông P không có ý kiến gì về thời gian chung sống, nguyên nhân mâu thuẫn và yêu cầu xin ly hôn của bà C.

Xét yêu cầu của bà C, thấy rằng: Hôn nhân của bà C và ông P có đăng ký kết hôn hợp pháp nên được pháp luật tôn trọng và bảo vệ; tuy nhiên, bà C yêu cầu xin ly hôn nhưng qua các lần triệu tập hòa giải, xét xử ông P đều vắng mặt, thể hiện việc ông P không có thiện chí hòa giải, hàn gắn; điều đó cho thấy tình trạng hôn nhân của các đương sự đã thực sự trầm trọng và không thể hàn gắn nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho bà C ly hôn với ông P là phù hợp.

[3] Về con chung: Đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ và các vấn đề khác: Bà C xác định không, ông P không có ý kiến gì về các nội dung này nên không đặt ra xem xét; trường hợp có phát sinh tranh chấp sẽ được xem xét, giải quyết bằng vụ án khác.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bà C phải chịu trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Kim C. Cho bà C được ly hôn với ông Trương Hoàng P.

2. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà C phải chịu trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng); đối trừ số tiền nộp tạm ứng 300.000 đồng theo Biên lai số 0000510 ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi thì bà C đã nộp xong án phí.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- UBND xã Nguyễn Huân, huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Càn